TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Bản án số **26** /2020/HSST
Ngày 26/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH Q

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Xuân Tiên và ông Tô Đình Trị.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nga- Thư ký TAND huyện T.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2020, tại trụ sở TAND huyện T xét xử sở thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSST ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 11tháng 5 năm 2020 đối với:

-*Bị cáo* **Nguyễn Thị Thùy Tr**, sinh năm 1996 tại huyện T, tỉnh Q; nơi cư trú thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị C; chồng là ông Nguyễn Tấn N; tiền sự không; tiền án không; nhân thân tốt; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

-*Người bị hại:* Bà Dương Thị L, sinh năm 1946, địa chỉ thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Q (đã chết).

-*Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1983, địa chỉ thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Q.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thùy Tr đã có giấy phép lái xe mô tô. Vào khoảng 7h00 ngày 12/11/2019, Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E1-059.83 với tốc độ khoảng 50-60km đi từ nhà ở xã B theo Quốc lộ 1A đến huyện Q để làm việc. Đến khoảng 7h10 cùng ngày xe mô tô do Tr điều khiển chạy đến đoạn Km 966 + 850 Quốc lộ 1A thuộc xã B. Đoạn đường này có đặc điểm như sau:

-Đoạn đường được rải nhựa bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông chia đường thành hai chiều xe riêng biệt. Trên chiều đường theo hướng Tam Kỳ- Đà Nẵng có vạch kẻ không liên tục màu trắng chia đường thành hai làn xe chạy, làn đường bên trái gần dải phân cách rộng 3.34m, làn đường bên phải rộng 3.10m.

-Đoạn đường có khoảng cắt rộng 23,20m dành cho người và phương tiện giao thông chuyển hướng qua đường; trên mặt đường có dải vạch giảm tốc đồng thời có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Lúc này trên đường có bà Dương Thị L đang dắt xe đạp đi từ lề đường bên phải hướng T - Đ để qua đường. Khi phát hiện thấy bà L, Tr giảm tốc độ xuống còn 40 đến 50km/h. Do khoảng cách chỉ còn 05m, Tr không xử lý kịp nên bánh trước xe mô tô 43E1-059.83 đã va vào bánh trước xe đạp và chân trái của bà L. Tr và bà L đều ngã xuống đường bị thương tích và được đưa đến Bệnh viện Th để cấp cứu. Bà L được đưa đến Bệnh viện tỉnh Q để điều trị nhưng đã chết trong ngày 12/11/2019 .

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 259/GĐPY-PC19 ngày 26/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận bà Dương Thị L chết do sốc chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục do hậu quả của đa chấn thương gồm chấn thương sọ não kín, chấn thương bụng kín, gãy hai cẳng chân trái.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 26/02/2020 VKSND huyện T truy tố Nguyễn Thị Thùy Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên Bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thùy Tr từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

-Ý kiến của người đại diện hợp pháp của người bị hại: Về trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]-Lời khai của Nguyễn Thị Thùy Tr tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện T thu thập được. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 7h10 ngày 12/11/2019, Nguyễn Thị Thùy Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E1-059.83 đi trên Quốc lộ 1A theo hướng T - Đ. Khi đến đoạn Km 966 + 850 thuộc xã B, huyện T, tỉnh Q do không chú ý quan sát tình trạng mặt đường và không giảm tốc độ xe đến mức an toàn khi đi đến đoạn đường có vạch giảm tốc và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường nên bánh trước xe mô tô 43E1-059.83 đã va vào bánh trước xe đạp và chân trái của bà Dương Thị L làm cho bà L ngã xuống đường bị thương tích nặng và đã chết.

Hành vi của Nguyễn Thị Thùy Tr đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 26/02/2020 của VKSND huyện T truy tố Nguyễn Thị Thùy Tr về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Thị Thùy Tr là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, bị cáo nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý; đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[2] –Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra, điều tra viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]-Về các vấn đề khác:

-Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu giải quyết việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-Xử lý vật chứng: Trả cho Nguyễn Thị Thùy Tr một bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô và chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 43E1-059.83.

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Thị Thùy Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]- Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Thị Thùy Tr 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/5/2020).

Giao Nguyễn Thị Thùy Tr cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Q quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Thị Thùy Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Thị Thùy Tr phải chấp hành hình phạt tù. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc Nguyễn Thị Thùy Tr phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp Nguyễn Thị Thùy Tr thay đổi nơi cư trú thì việc quản lý, giám sát và giáo dục được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]-Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luạt tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Thị Thùy Tr 01 (một) bản chính giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43E1-059.83 và 01 (một) bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô gồm: 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô, 01 bài thi sát hạch lý thuyết, 01 bài thi sát hạch thực hành; 01 đơn đề nghị sát hạch để cấp giấy phép lái xe, 01 giấy khám sức khỏe, 01 bản phô tô chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Thùy Tr và 02 biên lai thu tiền.

(Vật chứng hiện do Tòa án nhân dân huyện T quản lý).

[3]-Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]-Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/5/2020). Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Q
-VKSND tỉnh Q
-VKSND huyện T
-VP công an huyện T
-Chi cục THADS huyện T
-Bị cáo, những người TGTT khác
-Lưu HS-AV